| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VỤ BẢN**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 25-02-2025

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trường Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Thể.

Bà Trần Thị Huê.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Ngọc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 2 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Đức K, sinh năm 1976; nơi sinh tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKHKTT, nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Kim R (Đã chết) và bà Bùi Thị L (Đã chết); vợ là Nguyễn Thị Á (B đi từ năm 2013, hiện tại không rõ địa chỉ), có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/07/2004, Công an huyện V, tỉnh Nam Định lập danh chỉ bản số 000000060 và xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Đức K về hành vi "gây rối trật tự công cộng". Ngày 01/10/2014, phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng theo bản án số 04/2015/HSST ngày 06/02/2015. Đang trong thời gian thử thách, ngày 15/03/2017, Trần Đức K tiếp tục phạm tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 07/9/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 33 tháng tù theo bản án số 75/2017/HSPT. Ngày 25/5/2020 Trần Đức K chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2024 đến nay (Có mặt).

*Người làm chứng:* Ông Trần Đăng K1 (Có mặt).

- Người chứng kiến:

+ Ông Phạm Anh V (Vắng mặt).

+ Ông Vũ Văn S (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/12/2024, Trần Đức K đi bộ từ nhà ra Khu công nghiệp B, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định để đi làm. Khi đến cầu C, K gặp một người đàn ông tên Đ (K không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Đ, chỉ biết Đ ở ngoài thành phố N). Kiệt quen Đ qua một người bạn từ năm 2014. Gặp K thì Đ có hỏi: "Anh đi đâu đấy", K trả lời là đi làm. Đ điều khiển xe máy Jupiter màu đỏ, không có biển số đến gần K và bảo "Em cho anh" rồi lấy từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra 02 gói ma túy đá đưa cho K. K cầm 02 gói ma túy đá Đ đưa và bỏ vào trong túi áo khoác bên phải với mục đích mang về để sử dụng. Sau đó, Đ điều khiển xe máy đi đâu K không biết, còn K tiếp tục đi bộ về khu công nghiệp B để đi làm. Khi vừa đi được một đoạn, K gặp lực lượng Công an xã L, huyện V, tỉnh Nam Định đang đi tuần tra. Thấy có biểu hiện nghi vấn, Công an xã L đã yêu cầu K cho kiểm tra hành chính. Lúc này, do trong túi áo khoác có cất giấu 02 gói ma túy đá mà Đ vừa đưa, biết không thể giấu được nên K đã tự lấy ra giao nộp cho Cơ quan Công an. Cơ quan Công an đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong 02 gói nhỏ đều có đặc điểm: vỏ bên ngoài là túi ni lông màu trắng có kích thước (2,5 x 2,5)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M và đưa K về trụ sở để làm việc. Tại đây, Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ, niêm phong mẫu nước tiểu của K trong một chai nhựa màu trắng, nắp chai màu trắng ký hiệu N.

Ngày 09/12/2024, Phòng K2 Công an tỉnh N đã có bản Kết luận giám định số 1948/KL-KTHS kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 (hai) túi ni lông màu trắng đều có kích thước (2,5 x 2,5)cm, được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma tuý. Loại ma tuý: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,610 gam.

Ngày 09/12/2024, Phòng K2 Công an tỉnh N đã có bản Kết luận giám định số 1949/KL-KTHS kết luận: Có tìm thấy thành phần chất Methamphetamine trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSVB ngày 16/01/2025, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Đức K về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức K từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vật chứng liên quan mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định; các lời khai của bị cáo, của người làm chứng, của người chứng kiến tại cơ quan điều tra. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 04/12/2024, tại Khu công nghiệp B, Công an xã L, huyện V, tỉnh Nam Định đã phát hiện bắt quả tang Trần Đức K cất giấu trong túi áo 0,610 gam (02 gói ma túy) Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo với những quy định của pháp luật

thì bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản truy tố và luận tội hành vi của bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự cũng như năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bản thân và thấy cần phải áp dụng loại hình phạt, mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ mục đích phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy, vật chứng liên quan mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định: 01 túi niêm phong mặt trước có ghi số 1949/KL-KTHS và 01 túi niêm phong mặt trước có ghi số 1948/KL-KTHS, đều có chứa mẫu vật giám định của phòng K2 Công an tỉnh N.

[8] Những hành vi và đối tượng có liên quan:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Đức K trong ngày 03/12/2024, căn cứ vào kết quả giám định mẫu nước tiểu, ngày 23-12-2024, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K về hành vi trên bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên Đ do không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Đ ở đâu, cơ quan điều tra Công an huyện V đã cho tiến hành điều tra, xác minh nhưng không có kết quả, do đó không có đủ tài liệu, chứng cứ để xác định Đ là người đã giao ma tuý cho K.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Đức K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Trần Đức K 24 (hai bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 05-12-2024.

2. Xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vật chứng liên quan mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng K2 - Công an tỉnh N có chứa mẫu vật còn lại sau giám định là ma tuý Methamphetamine, mặt trước có ghi: Số 1948/KL-KTHS, "Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH Vụ Bản. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Trần Đức K, SN 1976. Phạm tội về ma tuý, ngày 04/12/2024", được niêm phong bởi 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh N, có chữ ký, họ tên của Bùi Xuân M, Trần Văn H và Trần Đức K.

+ 01 (một) túi niêm phong dán kín của Phòng K2 - Công an tỉnh N, mặt trước ghi: Số 1949/KL-KTHS, (N) "Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH Vụ Bản. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Trần Đức K, SN 1976. Phạm tội về ma tuý, ngày 04/12/2024" được niêm phong bởi 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh N, có chữ ký, họ tên Bùi Xuân M, Nguyễn Thị Hải L1, bên trong là chai nhựa chứa mẫu nước tiểu còn lại sau giám định.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2025).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Đức K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Trần Đức K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Vụ Bản;
- Chi cục THADS huyện Vụ Bản;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã Thành Lợi;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trường Nam**